**Phụ lục I**

**KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

(*Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT*)

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG: THCS LƯƠNG VĂN CHÁNH**  **TỔ: GDTC – NGHỆ THUẬT** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN (Năm học 2024 - 2025)**

**MÔN HỌC: MĨ THUẬT**

**(SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG)**

**KHỐI LỚP 7**

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Số lớp:**  08 **; Số học sinh:**  337 **; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn** (nếu có): …

**2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên:** 02 GV MĨ THUẬT.; **Trình độ đào tạo**: Đại học:....*02*.......

**Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên [[1]](#footnote-1):** Tốt:...........; Khá:.......; Đạt:........; Chưa đạt:........

**3. Thiết bị dạy học:** *(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

**Học kì I :** 18 tuần - 18 tiết

**Học kì II :** 17 tuần - 17 tiết

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TIẾT PPCT** | **CHỦ ĐỀ**  **BÀI HỌC**  **( Chủ đề/Chương )** | **SỐ**  **TIẾT** | **THỜI**  **ĐIỂM** | **THIẾT BỊ DẠY HỌC** | **GHI CHÚ** |
| **1** | Tiết  1,2,3,4 | **CHỦ ĐỀ 01. Mĩ thuật thế giới thời kì trung đại.**  **Bài 1:** Mĩ thuật tạo hình thời kì trung đại  **Bài 2:** Mĩ thuật ứng dụng thời kì trung đại | 4 Tiết | Tuần  1,2,3,4 | Hình ảnh, clip liên quan đến bài học như sản phẩm/ TPMT trình chiếu trên powerpoint để HS quan sát |  |
| **2** | Tiết 5,6,7,8 | **CHỦ ĐỀ 02. Vẻ đẹp di tích**  **Bài 3:** Hình ảnh di tích trong sáng tạo mĩ thuật  **Bài 4:** Hình ảnh di tích trong thiết kế tem bưu chính | 4 Tiết | Tuần  5,6,7,8 | Hình ảnh, clip liên quan đến các diện tích, danh lam…  Giấy màu, bìa các tông, đất nặn, màu nước… |  |
| **3** | Tiết 9,10  11,12 | **CHỦ ĐỀ 03. Yếu tố dân tộc trong mĩ thuật**  **Bài 5:** Yếu tố dân tộc trong tranh của một số họa sĩ  **Bài 6:** Thiết kế logo | 4 Tiết | Tuần  9,10  11,12 | Tranh, hình ảnh mẫu, các đồ vật liên quan đến hình ảnh mĩ thuật dân tộc |  |
| **4** | Tiết 13,14  15,16 | **CHỦ ĐỀ 04. Vẻ đẹp trong tác phẩm hội họa**  **Bài 7:** Không gian trong tác phẩm hội họa thế giới thời kì trung đại  **Bài 8:** Tranh tĩnh vật | 4 Tiết | Tuần  13,14  15,16 | Một số bức tranh, hình ảnh tác phẩm mĩ thuật, video, clip trình chiếu các tác phẩm hội họa thế giới thời kì trung đại |  |
| **5** | Tiết 17 | **Kiểm tra/ đánh giá, trưng bày cuối học kì I** | 1 Tiết | Tuần 17 | Đề kiểm tra, dụng cụ làm bài và sản phẩm bài kiểm tra | Kiểm tra cuối HK1 |
| **6** | Tiết 18 | **CHỦ ĐỀ 5. Hiện thực cuộc sống trong sáng tạo mĩ thuật**  **Bài 9:** Tìm hiểu nguồn sáng trong tranh | 1 Tiết | Tuần 18 | Tranh ảnh minh họa  Giấy A0,A4, màu vẽ… |  |
| **7** | Tiết  19  20,21 | **CHỦ ĐỀ 5. Hiện thực cuộc sống trong sáng tạo mĩ thuật**  **Bài 9:**Tìm hiểu nguồn sáng trong tranh (TT)  **Bài 10:** Thiết kế tạo mẫu trang phục | 3 Tiết | Tuần  19  20,21 | Tranh ảnh minh họa  Giấy A0, A4, màu vẽ… |  |
| **8** | Tiết 22,23  24,25 | **CHỦ ĐỀ 6. Tạo hình ngôi nhà trong sáng tạo mĩ thuật**  **Bài 11:** Tạo hình ngôi nhà từ vật liệu sẵn có  **Bài 12:** Tranh cổ động | 4 Tiết | Tuần  22,23  24,25 | Tranh, ảnh hình mẫu chụp một số mẫu ngôi nhà  Các vật liệu, đồ  ung, giấy A0, bìa,bút chì, kéo màu… |  |
| **9** | Tiết  26,27  28,29 | **CHỦ ĐỀ 7. Sum họp gia đình**  **Bài 13:** Đề tài gia đình trong sáng tạo mĩ thuật.  **Bài 14:** Thiết kế khung ảnh từ vật liệu sẵn có | 4 Tiết | Tuần  26,27  28,29 | Tranh, hình ảnh, video, clip trình chiếu liên quan đến nội dung gia đình  Vật liệu tái sử dụng như: giấy màu, bìa các tông, đất nặn, màu nước… |  |
| **10** | Tiết 30,31 | **CHỦ ĐỀ 8. Mĩ thuật Việt Nam thời kì trung đại**  **Bài 15:** Di sản mĩ thuật Việt Nam thời kì trung đại | 2 Tiết | Tuần  30,31 | Một số bức tranh, hình ảnh tác phẩm mĩ thuật, video, clip trình chiếu nội dung di sản mĩ thuật. |  |
| **11** | Tiết 32,33 | **CHỦ ĐỀ 8. Mĩ thuật Việt Nam thời kì trung đại**  **Bài 16:** Khai thác giá trị tạo hình truyền thống trong trang trí đồ vật. | 2 Tiết | Tuần 32,33 | Một số bức tranh, hình ảnh tác phẩm mĩ thuật, video, clip trình chiếu nội dung di sản mĩ thuật. |  |
| **12** | Tiết 34,35 | **Kiểm tra/ đánh giá học kì II**  **Trưng bày giới thiệu sản phẩm cuối năm** | 2 Tiết | Tuần  34,35 | Đề kiểm tra, dụng cụ làm bài và sản phẩm bài kiểm tra’  Bài vẽ và sản phẩm, mô hình trưng bày | Kiểm tra cuối HK 2  Trưng bày sản phẩm |

**4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập** *(Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên phòng | Số lượng | Phạm vi và nội dung sử dụng | Ghi chú |
| 1 | Sân trường | 1 | Bài 9: Tìm hiểu nguồn sáng trong tranh | Tổ chức hoạt động tại sân trường |
| 2 | Sân trường | 1 | Trưng bày cuối năm | Tổ chức hoạt động tại sân trường |

**II. Kế hoạch dạy học**

1. **Phân phối chương trình**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **\*\*\*\*\*HỌC KÌ I\*\*\*\*** | | | | | |
| **TT** | **Chủ để** | **Bài học** | **Số tiết** | **Tiết PPCT** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **1** | **Chủ đề 1: Mĩ thuật thế giới thời kì trung đại.** | Bài 1: Mĩ thuật tạo hình thời kì trung đại | **2** | 1, 2 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Biết được một số di sản mỹ thuật tạo hình thế giới thời kì trung đại;  - Có ý thức trân trọng kế thừa và phát huy những giá trị thẩm mỹ trong di sản mĩ thuật thế giới thời kì trung đại;  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Biết khai thác các giá trị tạo hình thời kỳ này trong mô phỏng trang trí một số SPMT tạo hình.  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  Mô tả được một số di sản tiêu biểu của nghệ thuật trang trí thời kì này |
| Bài 2: Mĩ thuật ứng dụng thời kì trung đại. | **2** | 3, 4 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Biết trân trọng những sản phẩm mỹ thuật trong đời sống.  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Biết được cách khai thác giá trị tạo hình thời kỳ này trong trang trí sản phẩm gia dụng.  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  Phân tích, đánh giá được SPMT do bản thân và các bạn làm ra. |
| **2** | **Chủ đề 2: Vẻ đẹp di tích.** | Bài 3: Hình ảnh di tích trong sáng tạo mỹ thuật. | **2** | 5, 6 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Hiểu được mối quan hệ giữa cảnh quan không gian di tích, chủ động sử dụng hình, màu, khối để thể hiện thành SPMT;  - Biết trân trọng các di sản văn hóa của quê hương đất nước;  - Có ý thức bảo tồn và phát huy những giá trị thẩm mỹ về các di tích lịch sử ở địa phương;  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Biết khai thác vốn văn hóa truyền thống trong sáng tạo SPMT;  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  - Giới thiệu được SPMT thể hiện về vẻ đẹp của di tích với thầy cô, bạn bè và người thân. |
| Bài 4: Hình ảnh di tích trong thiết kế tem bưu chính.**(Kiểm tra giữa HK1)** | **2** | 7, 8 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Biết chọn lọc khai thác vẻ đẹp của di tích cho ý tưởng thiết kế tem bưu chính;  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Lựa chọn được hình ảnh di tích phù hợp với mẫu tem bưu chính mà mình muốn thiết kế.  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  - Giới thiệu tới mọi người xung quanh về vẻ đẹp của di tích thông qua sản phẩm thiết kế tem bưu chính.Yêu thích các di tích văn hóa lịch sử của quê hương đất nước |
| **3** | **Chủ đề 3: Yếu tố dân tộc trong mỹ thuật.** | Bài 5: Yếu tố dân tộc trong tranh của một số họa sĩ.  *- Dạy lồng ghép môn GDQP-AN* | **2** | 9, 10 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Nhận biết được yếu tố dân tộc được thể hiện trong tranh xoay quanh đề tài, màu sắc, hình thức thể hiện;  - Có ý thức tìm hiểu và yêu thích các giá trị văn hóa của dân tộc thông qua tác phẩm mỹ thuật của các họa sĩ;  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Biết khai thác vốn văn hóa truyền thống trong sáng tạo SPMT;  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  - Phân tích được yếu tố dân tộc trong TPMT/SPMT.  *- Dạy lồng ghép môn GDQP-AN: phân tích tranh ảnh để giáo dục HS Tình yêu quê hương đất nước và trách nhiệm của thế hệ sau trong việc đấu tranh bảo vệ đất nước, bảo vệ văn hóa quốc gia dân tộc.* |
|  | Bài 6: Thiết kế logo | **2** | 11, 12 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Hiểu được tính chất biểu tượng của logo;  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Tìm được ý tưởng và thiết kế được logo đơn giản;  - Biết gắn kết bài học với thực tiễn của cuộc sống;  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  - Phân tích được vai trò của thị hiếu thẩm mỹ với nhu cầu sử dụng sản phẩm thiết kế logo. |
| **4** | **Chủ đề 4: Vẻ đẹp trong tác phẩm hội họa.** | Bài 7: Không gian trong tác phẩm hội họa thế giới thời kì trung đại. | **2** | 13, 14 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Có thêm hiểu biết về không gian trong tác phẩm hội họa thế giới thời kì trung đại và niềm yêu thích trong thực hành sáng tạo sản phẩm mỹ thuật;  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Thể hiện được không gian trong tranh bằng cách xây dựng bố cục và màu sắc;  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  - Hiểu và sử dụng dduwowcj thuật ngữ chuyên môn để mô tả về không gian trong tác phẩm mỹ thuật |
| Bài 8: Tranh tĩnh vật. | **2** | 15, 16 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Hiểu được các mô phỏng được mẫu tĩnh vật đúng trình tự và phương pháp;  - Yêu thích thể loại tranh tĩnh vật, biết trân trọng các đồ vật trong gia đình;  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Vẽ được một bức tranh tĩnh vật sát với mẫu.  - Xây dựng kế hoạch thực hành kĩ thuật vẽ tĩnh vật bằng nhiều chất liệu  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  -Nêu ý kiến nhận xét về sản phẩm của các bạn |
| **5** |  | **Kiểm tra/ đánh giá cuối học kì I.** | **1** | 17 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Học sinh chủ động trong học tập như chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập;  - Có ý thức làm bài kiểm tra đánh giá một cách nghiêm túc và có trách nhiệm;  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Học sinh biết vận dụng những kỹ năng kiến thức đã học để hoàn thành bài kiểm tra đánh giá đúng yêu cầu đặt ra.  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  Phân tích đánh giá được sản phẩm của bản thân cũng như của bạn.  - Trung thực trong đánh giá TPMT/SPMT. |
| **6** | **Chủ đề 5: Hiện thực cuộc sống trong sáng tạo mĩ thuật.** | Bài 9: Tìm hiểu nguồn sáng trong tranh . (tiết 1) | **1** | 18 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Hiểu, xác định được nguồn sang và đối tượng chiếu sang.  - Hiểu được mối quan hệ giữa nguồn sáng với sắc độ trong tranh;  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Thể hiện được nguồn sáng trong tranh vẽ thông qua sắc độ đậm-nhạt, sáng-tối.  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  - Viết đoạn văn ngắn giới thiệu về nguồn sang trong tác phẩm mĩ thuật.  - Trung thực trong đánh giá TPMT/SPMT. |
| **\*\*\*\*\*HỌC KÌ II\*\*\*\*** | | | | | |
| **7** | **Chủ đề 5: Hiện thực cuộc sống trong sáng tạo mĩ thuật.** | Bài 9: Tìm hiểu nguồn sáng trong tranh. (Tiết 2) | **1** | 19 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Hiểu, xác định được nguồn sang và đối tượng chiếu sáng.  - Hiểu được mối quan hệ giữa nguồn sáng với sắc độ trong tranh;  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Thể hiện được nguồn sáng trong tranh vẽ thông qua sắc độ đậm-nhạt, sáng-tối.  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  - Cảm nhận được vẻ đẹp ánh sáng, đường nét, màu sắc trong tranh có thể hiện về nguồn sáng.  Viết đoạn văn ngắn giới thiệu về nguồn sáng trong tác phẩm mĩ thuật. |
| Bài 10: Thiết kế tạo mẫu trang phục.  *- Dạy lồng ghép môn GDQP-AN* | **2** | 20, 21 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Biết được một số kiểu dáng trang phục trong cuộc sống. Biết cách phối hợp màu sắc trong trang phục. có ý thức giữ gìn giá trị truyền thống của dân tộc.  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Biết cách thiết kế và thiết kế được trang phục đơn giản.  - Lựa chọn được trang phục phù hợp với từng đối tượng, hoàn cảnh.  - Có trách nhiệm với bản thân trang việc lựa chọn trang phục phù hợp. Biết cách phối hợp trang phục để bản thân đẹp hơn.  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  - Nhận xét đánh giá được bản thiết kế trang phục giữa nội dung và ý tưởng…  - Trung thực trong nhận xét góp ý cho những người xung quanh về trang phục.  *- Dạy lồng ghép môn GDQP-AN: phân tích tranh ảnh về trang phục truyền thống của các dân tộc trong cả nước để giáo dục HS biết giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.* |
| **8** | **Chủ đề 6: Tạo hình ngôi nhà trong sáng tạo mĩ thuật.** | Bài 11: Tạo hình ngôi nhà từ vật liệu sẵn có. | **2** | 22, 23 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Biết cách khai thác và tìm ý tưởng trong tạo hình ngôi nhà từ các vật liệu sẵn có.lựa chọn được các vật liệu phù hợp với ý tưởng về tạo hình ngôi nhà  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Biết được các bước để tiến hành tạo hình ngôi nhà. Sử dụng được một số các kỹ thuật kỹ năng trong việc thực hànhTạo hình ngôi nhà.  - Có ý thức trong quản lý vật liệu đã qua sử dụng để bảo vệ môi trường sống xung quanh mình đồng thời biết làm ra các sản phẩm mĩ thuật làm đẹp cho cuộc sống  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**.  Cảm nhận và nhận xét được vẻ đẹp của ngôi nhà thông qua các sản phẩm tạo hình ngôi nhà của các nhóm. |
| Bài 12: Tranh cổ động.  **(Kiểm tra giữa HK2)**  *- Dạy lồng ghép môn GDQP-AN* | **2** | 24, 25 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Biết được đặc điểm của tranh cổ động. Biết khai thác các đề tài về đời sống xã hội để thể hiện nội dung của tranh cổ động.  - Biết được các bước tiến hành hình vẽ tranh cổ động.  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Vẽ được tranh cổ động có sử dụng hình ảnh ngôi nhà.Biết cách sử dụng màu sắc một cách hợp lý trong tranh cổ động.  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  Nêu được cảm nhận về sản phẩm thẩm mĩ của các bạn tạo ra.  *- Dạy lồng ghép môn GDQP-AN: phân tích một số tranh cổ động để chứng minh phát triển kinh tế gắn với nhiệm vụ bảo vệ môi trường.* |
| **9** | **Chủ đề 7: Sum họp gia đình.** | Bài 13: Đề tài gia đình trong sáng tạo mĩ thuật. | **2** | 26, 27 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Nhận biết và xây dựng được ý tưởng trong các SPMT về đề tài gia đình.  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Tạo ra được sản phẩm mĩ thuật phù hợp với nội dung chủ đề theo những hình thức phù hợp như vẽ, in độc bản, nặn,…  - Trân trọng và yêu thương chia sẻ tình cảm gia đình….  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  - Chỉ ra được vai trò của TP hội họa, đồ họa trong không gian nội thất.  - Nêu được cảm nhận của bản thân về các SPMT lảm ra. |
| Bài 14: Thiết kế khung ảnh từ vật liệu sẵn có. | **2** | 28, 29 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Biết được một số kĩ thuật, chất liệu để thiết kế khung ảnh. Biết cách vận dụng họa tiết phù hợp cho SPMT.  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Tạo được khung ảnh theo sở thích của bản than. vận dụng được SPMT vào đời sống .  - Cải tiến, tái chế được các vật liệu sẵn có. Vận dụng được nhịp điệu hoa văn trong thiết kế khung ảnh.  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  Trình bày được ý tưởng sang tạo các sản phẩm mĩ thuật của nhóm bạn |
| **10** | **Chủ đề 8: Mĩ thuật Việt Nam thời kì trung đại.** | Bài 15: Di sản mĩ thuật Việt Nam thời kì trung đại.  *- Dạy lồng ghép môn GDQP-AN* | **2** | 30, 31 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Biết được một số di sản mỹ thuật Việt Nam thời kì trung đại;  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Khai thác mô phỏng được giá trị tạo hình thời kì này trong thực hành, sáng tạo sản phẩm mĩ thuật.  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  - Viết một đoạn văn ngắn giới thiệu về di sản đã mô phỏng.  *- Dạy lồng ghép môn GDQP-AN: Cho HS xem một số tranh ảnh về di sản mĩ thuật Việt Nam thời kì Trung đại và qua đó có ý thức giữ gìn và phát huy giá trị thẩm mỹ về di sản mĩ thuật VN thời kì trung đại.* |
| Bài 16: Khai thác giá trị tạo hình truyền thống trong trang trí đồ vật. | **2** | 32, 33 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Biết được cách khai thác giá trị tạo hình truyền thống trong trang trí sản phẩm gia dụng.  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Sử dụng được hoa văn trang trí thời kì trung cổ để trang trí đồ vật trong gia đình.  - Tạo ra SPMT để trưng bày.  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  Phân tích được ý tưởng thẩm mĩ của sản phẩm tạo ra. |
| **11** |  | **Kiểm tra đánh giá cuối học kì II.** | **1** | 34 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - HS có biết cách tìm ý tưởng từ các nguồn khác nhau như: ảnh, tranh, hay những hình ảnh trong bài thơ, bài văn, bài hát.  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - HS có chủ động lựa chọn vật liệu và cách thể hiện SPMT theo yêu cầu của các chủ đề.  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  -Nhận xét đánh giá được sản phẩm của bản thân và bạn. |
| **12** |  | Trưng bày cuối năm. | **1** | 35 | **Quan sát và nhận thức thẩm mĩ:**  - Biết được tiêu chí, phương pháp lựa chọn sản phẩm.  - Lựa chọn được các SPMT tiêu biểu cho các chủ đề, bài học,  **Sáng tạo và ứng dụng thẩm mĩ:**  - Biết cách trung bày SPMT phù hợp với không gian trưng bày.  **Phân tích và đánh giá thẩm mĩ:**  - Trình bày được ý kiến của cá nhân về SPMT trưng bày. |

**2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài kiểm tra, đánh giá** | **Thời gian**  **(1)** | **Thời điểm**  **(2)** | **Yêu cầu cần đạt**  **(3)** | **Hình thức**  **(4)** |
| Giữa Học kỳ 1 | 45 phút | Tuần 8 | Đạt (Đ): Hoàn thành hết hoặc phần lớn các yêu cầu của đề kiểm tra  Chưa đạt (CĐ): Không hoàn thành hoặc hoàn thành ít các yêu cầu đề kiểm tra | Bài thực hành |
| Cuối Học kỳ 1 | 45 phút | Tuần 17 | Đạt (Đ): Hoàn thành hết hoặc phần lớn các yêu cầu của đề kiểm tra  Chưa đạt (CĐ): Không hoàn thành hoặc hoàn thành ít các yêu cầu đề kiểm tra | Bài thực hành |
| Giữa Học kỳ 2 | 45 phút | Tuần 25 | Đạt (Đ): Hoàn thành hết hoặc phần lớn các yêu cầu của đề kiểm tra  Chưa đạt (CĐ): Không hoàn thành hoặc hoàn thành ít các yêu cầu đề kiểm tra | Bài thực hành |
| Cuối Học kỳ 2 | 45 phút | Tuần 34 | Đạt (Đ): Hoàn thành hết hoặc phần lớn các yêu cầu của đề kiểm tra  Chưa đạt (CĐ): Không hoàn thành hoặc hoàn thành ít các yêu cầu đề kiểm tra | Bài thực hành |

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* | *…., ngày tháng năm 20…*  **HIỆU TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

1. [↑](#footnote-ref-1)